

Số: 212 /QĐ-UBND

Cúc Đường, ngày 20 tháng 12 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công khai số liệu dự toán ngân sách
năm 2021 xã Cúc Đường trình Hội đồng nhân dân xã**

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ CÚC ĐƯỜNG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/06/2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ
Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài
chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ biên bản thảo luận dự toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2021 xã Cúc
Đường ngày 20/10/2020

Xét đề nghị của Bộ phận Tài chính – Kế toán xã Cúc Đường,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán ngân sách năm 2021 xã Cúc Đường
trình Hội đồng nhân dân xã
(chi tiết có biểu kèm theo Quyết định này).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Văn phòng HĐND- UBND, Bộ phận Tài chính - Kế toán, các Ban ngành
liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ủy ban nhân dân huyện;
- Phòng Tài chính huyện;
- Đảng ủy xã, HĐND xã;
- Chủ tịch, Phó CT UBND xã;
- Cơ quan của các đoàn thể ở xã;
- Các trường thôn trong xã;
- Lưu: VP, TCKT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Hoàng Quốc Anh

CÂN ĐỐI DỰ TOÁN NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2021

(Dự toán trình Hội đồng nhân dân)

Đơn vị: 1000 đồng

NỘI DUNG THU	DỰ TOÁN	NỘI DUNG CHI	DỰ TOÁN
TỔNG SỐ THU	4.344.000	TỔNG SỐ CHI	4.344.000
I. Các khoản thu xã hưởng 100 %	35.000	I. Chi đầu tư phát triển	4.260.000
II. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ	80.000	II. Chi thường xuyên	84.000
III. Thu bổ sung	4.229.000	III. Dự phòng	
- Bổ sung cân đối ngân sách	3.228.000		
- Bổ sung có mục tiêu	1.001.000		
IV. Thu chuyển nguồn			

Ghi chú: (1) Bao gồm 4 khoản thu từ thuế, lệ phí Luật NSNN quy định cho ngân sách xã hưởng và những khoản thu ngân sách địa phương được hưởng có phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%) cho xã.



DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2021

(Dự toán trình Hội đồng nhân dân)

Đơn vị: 1000 đồng

STT	NỘI DUNG	ƯỚC THỰC HIỆN NĂM 2020 (năm hiện hành)		DỰ TOÁN NĂM 2021			SO SÁNH (%)	
		THU NSNN I	THU NSX 2	THU NSNN 3	THU NSX 4	THU NSNN 5 = 3/1	THU NSX 6 = 4/2	
A	B							
	Tổng số thu	10.251.428	10.055.572	118.000	4.344.000	1,15	43,20	
	Phí hộ tịch							
I	Các khoản thu 100%	1.022.884	1.022.763	35.000	35.000	3,42	3,42	
	Tăng thu							
	Thu giá dịch vụ							
1	Phí, lệ phí	25.150	25.150	30.000	30.000	119,28	119,28	
2	Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác							
3	Thu từ hoạt động kinh tế và sự nghiệp							
4	Thu phạt, tịch thu khác theo quy định	20.734	20.613					
5	Thu từ tài sản được xác lập quyền sở hữu của nhà nước theo quy định							
6	Đóng góp của nhân dân theo quy định							
7	Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân	977.000	977.000					
8	Thu khác			5.000	5.000			
II	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	310.881	115.146	83.000	80.000	26,70	69,48	
1	Các khoản thu phân chia	40.425	30.676	38.000	30.000	94,00	97,80	
1.1	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	10.319	7.223	12.000	8.000	116,29	110,75	
1.2	Thuế sử dụng đất nông nghiệp thu từ hộ gia đình							
1.3	Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh	16.800	16.800	18.000	18.000	107,14	107,14	
1.4	Lệ phí trước bạ nhà, đất	13.305	6.653	8.000	4.000	60,13	60,13	
2	Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định	270.457	84.470	45.000	50.000	16,64	59,19	
2.1	Thu tiền sử dụng đất	87.380	39.321	10.000		11,44		
2.2	Thu tiền thuế mặt đất, mặt nước							
2.3	Thuế tài nguyên							
2.4	Thuế giá trị gia tăng	90.298	45.149	100.000	50.000	110,74	110,74	
2.5	Thuế thu nhập doanh nghiệp							
2.6	Thuế thu nhập cá nhân	90.493						





STT	NỘI DUNG	ƯỚC THỰC HIỆN NĂM 2020 (năm hiện hành)		DỰ TOÁN NĂM 2021			SO SÁNH (%)	
		THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX	
A	B	1	2	3	4	5 = 3/1	6 = 4/2	
2.7	Thuế tiêu thụ đặc biệt	2.286		2.000		87,51		
III	Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)							
IV	Thu chuyển nguồn							
V	Thu kết dư ngân sách năm trước	157.711	157.711					
VI	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	8.759.952	8.759.952		4.229.000		48,28	
1	Thu bổ sung cân đối	1.614.000	1.614.000		3.228.000		200,00	
2	Thu bổ sung có mục tiêu	7.145.952	7.145.952		1.001.000		14,01	

DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2021

Dự toán trình Hội đồng nhân dân)

Đơn vị: 1000 đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM 2020 (năm hiện hành)			DỰ TOÁN NĂM 2021			SO SÁNH (%)		
		TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYỀN	TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYỀN	TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYỀN
A	B	I	2	3	4	5	6	7 = 4/1	8 = 5/2	9 = 6/3
	TỔNG CHI	3.859.000		3.859.000	4.344.000		4.344.000	112,57		112,57
	Trong đó:									
	Chi đầu tư phát triển	112.000		112.000						
	Chi khác									
1	Chi giáo dục									
2	Chi ứng dụng, chuyển giao công nghệ									
3	Chi y tế									
4	Chi văn hóa, thông tin	14.000		14.000	20.000		20.000	142,86		142,86
5	Chi phát thanh, truyền thanh									
6	Chi thể dục, thể thao	20.000		20.000	14.000		14.000	70,00		70,00
7	Chi bảo vệ môi trường									
8	Chi các hoạt động kinh tế Hội khuyến học	40.000		40.000	40.000		40.000	100,00		100,00
	Hội CTĐ									
9	Chi hoạt động của các cơ quan quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể	3.533.000		3.533.000	4.163.000		4.163.000	117,83		117,83
10	Chi cho công tác xã hội	51.000		51.000						
11	Chi khác	23.000		23.000	23.000		23.000	100,00		100,00
12	Dự phòng	66.000		66.000	84.000		84.000	127,27		127,27



BIÊN BẢN

Về việc niêm yết công khai số liệu dự toán ngân sách năm 2021 xã Cúc Đường trình Hội đồng nhân dân xã.

Hôm nay vào hồi 08 giờ 00 ngày 20 tháng 12 năm 2020, tại UBND xã Cúc Đường, huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên,

I. Thành phần:

1. Ông Nguyễn Hồng Sơn, Bí thư Đảng ủy,
2. Ông Ma Văn Điềm, Phó Chủ tịch HĐND xã,
3. Ông Hoàng Quốc Anh, Chủ tịch UBND
4. Ông Nông Minh Sang, Chủ tịch UBNDTTQ
5. Ông Nông Tiến Hải, Văn phòng HĐND- UBND xã,
6. Bà Lê Thị Mai, Văn phòng HĐND- UBND xã,

- Chủ trì: Ông Hoàng Quốc Anh Chủ tịch UBND, Trưởng Bộ phận Tài chính xã,
- Ghi biên bản: Ông Nông Tiến Hải, Văn phòng HĐND- UBND xã,

II. Nội dung; Lập biên bản niêm yết quyết định công khai số liệu dự toán ngân sách xã Cúc Đường năm 2021 trình Hội đồng nhân dân xã.

Căn cứ thông tư 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện công khai Ngân sách Nhà nước đối với các cấp Ngân sách. Căn cứ biên bản thảo luận dự toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2021 xã Cúc Đường ngày 20/10/2020; Trước sự chứng kiến của các thành phần có tên trên, UBND xã lập biên bản niêm yết quyết định công khai số liệu dự toán ngân sách Nhà nước năm 2021 trình Hội đồng nhân dân xã.

Thời gian niêm yết 5 ngày làm việc, bắt đầu từ ngày 20/12/2020 đến hết ngày 26/12/2020.

Biên bản được lập thành 02, có giá trị pháp lý như nhau, (01 bản lưu tại văn phòng HĐND - UBND và 01 bản lưu bộ phận Tài chính- kế toán xã Cúc Đường) đọc cho các thành phần có tên cùng nghe và nhất trí ký tên thực hiện./.

NGƯỜI LẬP



Nông Tiến Hải

CHỦ TỊCH
HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN

Lương Quốc Trung



CHỦ TỊCH
ỦY BAN NHÂN DÂN

Hoàng Quốc Anh

BIÊN BẢN

**Về việc kết thúc công khai số liệu dự toán ngân sách xã Cúc Đường
năm 2021 trình Hội đồng nhân dân**

Hôm nay vào hồi 09 giờ 00 ngày 28 tháng 12 năm 2020, tại UBND xã Cúc Đường, huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên,

I. Thành phần:

1. Ông: Nguyễn Hồng Sơn, Bí thư Đảng ủy,
2. Ông: Ma Văn Điềm, Phó Chủ tịch HĐND xã,
3. Ông: Hoàng Quốc Anh, Chủ tịch UBND
4. Ông: Nông Minh Sang, Chủ tịch UBNDTTQ
5. Ông: Nông Tiến Hải, Văn phòng HĐND- UBND xã,
6. Bà: Lê Thị Mai, Công chức Tài Chính kế toán,

- Chủ trì: Ông Hoàng Quốc Anh Chủ tịch UBND, Trưởng Bộ phận Tài chính xã,
- Ghi biên bản: Ông Nông Tiến Hải, Văn phòng HĐND- UBND xã,

II. Nội dung; Lập biên bản kết thúc công khai số liệu ngân sách xã Cúc Đường năm 2021 trình Hội đồng nhân dân.

Căn cứ thông tư 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện công khai Ngân sách Nhà nước đối với các cấp Ngân sách. Ngày 20/12/2019 UBND xã Cúc Đường đã ban hành Quyết định số 212/QĐ-UBND về việc công khai số liệu dự toán ngân sách xã Cúc Đường năm 2021 trình Hội đồng nhân dân xã. Sau thời gian 05 ngày làm việc kể từ ngày niêm yết công khai, các nội dung công khai không có ý kiến, kiến nghị nào cần phải xác minh, giải trình.

Biên bản kết thúc vào lúc 11 giờ cùng ngày, được lập thành 03 bản có giá trị như nhau (01 bản gửi HĐND xã, 01 bản lưu UBND xã, 01 bản lưu hồ sơ ngân sách xã) được đọc cho các thành phần có tên cùng nghe và nhất trí thông qua./.

NGƯỜI LẬP

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TM. HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Nông Tiến Hải



Lương Quốc Thụy

Hoàng Quốc Anh